

Số: 1312/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2025

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24/10/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét Biên bản họp các Hội đồng tư vấn xác định và dự kiến kinh phí đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ thực hiện năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục gồm 280 đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để giao tuyển chọn thực hiện từ năm 2025, chi tiết trong phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị được giao tuyển chọn có trách nhiệm thực hiện công tác tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài theo quy định tại Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.

Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có nhiệm vụ hướng dẫn thực hiện công tác tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ KHCNMT.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Phúc



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ
ĐẶT HÀNG GIAO TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2025


(Kèm theo Quyết định số: 1312/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị được giao tuyển chọn: Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

STT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu về chất lượng sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
1	Xây dựng tiêu chí, chỉ số đánh giá việc thực hiện Quyền trẻ em trong cơ sở GDMN	Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn; Xây dựng hệ thống tiêu chí, chỉ số đánh giá việc thực hiện quyền trẻ em trong cơ sở GDMN	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo khoa học được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của ACI; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm (từ 0.5 điểm trở lên). 2. Sản phẩm đào tạo - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng - Hệ thống tiêu chí, chỉ số đánh giá việc thực hiện Quyền trẻ em trong cơ sở GDMN; - Tài liệu hướng dẫn sử dụng hệ thống tiêu chí, chỉ số để đánh giá việc thực hiện Quyền trẻ em trong Chương trình giáo dục và hoạt động giáo dục trẻ em ở cơ sở GDMN.	300	

ht

2	Nghiên cứu xây dựng nội dung giáo dục thể chất dành cho học sinh khuyết tật trí tuệ đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018	Đề xuất nội dung giáo dục thể chất dành cho đối tượng học sinh khuyết tật trí tuệ đáp ứng Chương trình môn Giáo dục thể chất 2018	<p>1. Sản phẩm khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của ACI; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm (từ 0.5 điểm trở lên). <p>2. Sản phẩm đào tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). <p>3. Sản phẩm ứng dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khung nội dung giáo dục thể chất được điều chỉnh phù hợp với học sinh khuyết tật trí tuệ 	300	
3	Phát triển kỹ năng học tập cho học sinh tiểu học trong bối cảnh chuyển đổi số	<p>Xác định hệ thống kỹ năng học tập cần có ở học sinh tiểu học trong bối cảnh chuyển đổi số, mức độ kỹ năng học tập và các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng học tập của các em;</p> <p>Đề xuất một số biện pháp phát triển kỹ năng học tập cho học sinh tiểu học trong bối cảnh chuyển đổi số nhằm góp phần đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (Q3/Q4); - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm (từ 0.5 điểm trở lên). <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo: Hệ thống kỹ năng học tập cho học sinh tiểu học trong bối cảnh chuyển đổi số; - Báo cáo: Một số biện pháp nhằm phát triển kỹ năng học tập cho học sinh tiểu học trong bối cảnh chuyển đổi số. 	350	






4	<p>Xây dựng chương trình giáo dục hỗ trợ phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ có rối loạn phát triển trong trường mầm non hòa nhập</p>	<p>Xây dựng cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn về việc phát triển KNGT cho trẻ RLPT Xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và điều kiện thực hiện phát triển KNGT theo hướng hỗ trợ cho trẻ RLPT trong trường mầm non hòa nhập</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong danh mục ACI; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm (từ 0.5 điểm trở lên). 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Khung chương trình giáo dục hỗ trợ phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ có rối loạn phát triển trong trường mầm non hòa nhập; - Hướng dẫn thực hiện khung chương trình giáo dục hỗ trợ phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ có rối loạn phát triển trong trường mầm non hòa nhập.</p>	300	
5	<p>Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung chuẩn nghề nghiệp giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông</p>	<p>Đề xuất bộ tiêu chuẩn, tiêu chí thể hiện được năng lực cốt lõi của giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm (từ 0.5 điểm trở lên). 2. Sản phẩm đào tạo 3. Sản phẩm ứng dụng: - Đề xuất Chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; - Các báo cáo nghiên cứu phục vụ sửa đổi, bổ sung Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	400	

fat

6	Giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học môn KHTN	Đề xuất một số giải pháp ứng dụng AI và xác định những điều kiện đảm bảo nhằm ứng dụng AI trong dạy học môn KHTN một cách hiệu quả.	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí nước ngoài thuộc danh mục Scopus - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước thuộc HĐGSNN cho 1 điểm - 01 sách tham khảo theo hướng nghiên cứu của đề tài. <p>2. Sản phẩm đào tạo: 01 học viên bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ theo hướng nghiên cứu của đề tài.</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo thực trạng ứng dụng AI trong dạy học môn KHTN tại các trường THCS ở Việt Nam hiện nay. - Báo cáo đề xuất cách thức ứng dụng AI trong dạy học môn KHTN cấp THCS. - Báo cáo đề xuất điều kiện đảm bảo cho việc ứng dụng AI trong dạy học môn KHTN cấp THCS. 	400	
7	Đánh giá mức độ về sự sẵn sàng của đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đối với chuyển đổi số tại các nhà trường Trung học phổ thông ở Việt Nam	Xác định mức độ sẵn sàng của GV và CBQL các nhà trường Trung học phổ thông ở Việt Nam đối với chuyển đổi số và đề xuất một số giải pháp.	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính đến 01 điểm; <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công. <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá thực trạng mức độ sẵn sàng của GV và CBQL các nhà trường Trung học phổ thông ở Việt Nam đối với chuyển đổi số; - Đề xuất giải pháp nâng cao tiềm lực của GV và CBQL sẵn sàng cho chuyển đổi số trong nhà trường THPT 	400	




8	Tiếp cận giáo dục đại học đối với người dân các tỉnh miền núi phía Bắc Việt Nam - thực trạng và giải pháp	Đề xuất các giải pháp thúc đẩy tiếp cận giáo dục đại học cho người dân các tỉnh miền núi phía Bắc Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus; - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục hội đồng chức danh giáo sư nhà nước; <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đào tạo 01 NCS theo hướng nghiên cứu của đề tài. <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá thực trạng tiếp cận giáo dục đại học của người dân các tỉnh miền núi phía Bắc Việt Nam; - Giải pháp đẩy mạnh tiếp cận giáo dục đại học đối với người dân ở các tỉnh miền núi phía Bắc Việt Nam 	400	
9	Nghiên cứu đề xuất khung năng lực số của công dân đáp ứng yêu cầu xã hội học tập	Nghiên cứu đề xuất khung năng lực số của công dân và đánh giá công dân số	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài được chấp nhận đăng trên tạp chí quốc tế có trong chỉ mục trích dẫn của SCOPUS. - 02 đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính 01 điểm. <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> Hỗ trợ đào tạo 01 NCS theo hướng nghiên cứu của đề tài hoặc 01 học viên cao học bảo vệ thành công. <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá thực trạng năng lực số của công dân. - Bản đề xuất năng lực số của công dân. - Bản đề xuất các tiêu chí, quy trình đánh giá công dân số. 	400	

10	Chính sách huy động các nguồn lực của xã hội cho giáo dục mầm non và phổ thông: Thực trạng và giải pháp	Đề xuất được các giải pháp tăng cường huy động các nguồn lực cho giáo dục mầm non và phổ thông	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học được chấp nhận đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Scopus - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước thuộc danh mục HĐCDGSNN <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <p>01 học viên bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ theo hướng nghiên cứu của đề tài</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá hiệu quả, kết quả và hạn chế, khó khăn trong quá trình thực hiện chính sách về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo trong giáo dục mầm non và phổ thông đó phân tích rõ nguyên nhân, chỉ ra các bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai. - Báo cáo kiến nghị và giải pháp chính sách nhằm tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục mầm non và phổ thông giai đoạn tiếp theo gắn với các mục tiêu trong Chiến lược giáo dục đến 2030. 	500	
11	Nghiên cứu xây dựng tiêu chí đánh giá nền tảng số (hạ tầng Công nghệ thông tin và nền tảng số) trong các cơ sở giáo dục phổ thông ở Việt Nam	Xây dựng được bộ tiêu chí đánh giá hạ tầng Công nghệ thông tin và nền tảng số trong các cơ sở giáo dục phổ thông ở Việt Nam	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục HĐGSNN tính từ 0,5 - 1,0 điểm. <p>2. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá thực trạng và xu hướng công nghệ giáo dục tại Việt Nam và trên thế giới. - Báo cáo đề xuất bộ tiêu chí đánh giá hạ tầng Công nghệ thông tin và nền tảng công nghệ số trong các cơ sở giáo dục phổ thông ở Việt Nam. 	500	

kt



12	Quản lý nhà nước về tiếng Việt: Thực trạng và giải pháp	Đề xuất được một số giải pháp quản lý nhà nước về tiếng Việt trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế góp phần bảo tồn, phát triển ngôn ngữ quốc gia.	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục HĐCDGSNN tính từ 0,5 - 1,0 điểm; 2. Sản phẩm ứng dụng: - Báo cáo kinh nghiệm quốc tế về quản lý nhà nước đối với ngôn ngữ quốc gia; - Báo cáo thực trạng quản lý nhà nước về tiếng Việt ở Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế; - Báo cáo đề xuất một số giải pháp quản lý nhà nước về tiếng Việt trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.	500	
13	Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn để xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật cho dịch vụ giáo dục đào tạo khối ngành đào tạo giáo viên	Đề xuất được định mức kinh tế kỹ thuật cho dịch vụ giáo dục đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học khối ngành đào tạo giáo viên.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo đăng trên tạp chí trong nước được HDGSNN tính điểm; 2. Sản phẩm ứng dụng: - 01 báo cáo tổng quan cơ sở lý luận về xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật cho dịch vụ giáo dục đào tạo nói chung và khối ngành đào tạo giáo viên nói riêng. - 01 báo cáo phân tích thực trạng xây dựng và thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật cho dịch vụ giáo dục đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học khối ngành đào tạo giáo viên. - 01 bản đề xuất định mức kinh tế - kỹ thuật cho dịch vụ giáo dục đào tạo khối ngành đào tạo giáo viên.	500	

(Danh mục gồm có 13 đề tài)

